

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-KTKĐCLGD  
V/v hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ  
đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng  
ngành Giáo dục Mầm non năm 2022

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2022

- Kính gửi:
- Các trường Trung học phổ thông;
  - Trung tâm GDNN-GDTX các huyện (TP, TX);
  - Các trường Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn tỉnh có người học đăng ký dự thi, xét tuyển đại học; cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2022.

Thực hiện Quy chế tuyển sinh trình độ đại học (ĐH); tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non hiện hành (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh), để thống nhất triển khai quy định của Quy chế tuyển sinh; Thực hiện công văn số 2598/BGDĐT-GDĐH ngày 20/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, Sở GDĐT Thái Nguyên đề nghị các trường Trung học phổ thông, các Trung tâm GDNN-GDTX, các đơn vị có người học đăng ký dự thi, xét tuyển đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2022 (gọi chung là các đơn vị) thực hiện một số nội dung sau:

**1. Công tác tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh.**

a) Tổ chức tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2022.

b) Tổ chức thực hiện và triển khai tới thí sinh Quy chế tuyển sinh; Công văn số 2598/BGDĐT-GDĐH ngày 20/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non (*gửi kèm công văn này*).

**2. Một số nội dung trong tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh**

2.1. Hướng dẫn thí sinh tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của các cơ sở đào tạo (CSĐT) trên đề án tuyển sinh của CSĐT và thực hiện các quy định của CSĐT về điều kiện, hồ sơ, quy trình, thời gian dự tuyển. Thí sinh không đăng ký nguyện vọng vào những ngành, chương trình đào tạo hay phương thức tuyển sinh mà không đủ điều kiện.

2.2. Hướng dẫn thí sinh khai báo đầy đủ và bảo đảm tính chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, đặc biệt thông tin khu vực và đối tượng ưu tiên (nếu có).

2.3. Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển theo phương thức xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành, trước 17 giờ 00

ngày 15/7/2022, nộp Hồ sơ xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo mẫu (Phụ lục III, IV) (không giới hạn số nguyện vọng) về các CSĐT theo hướng dẫn của CSĐT.

2.4. Từ ngày 01/7/2022 đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2022, hướng dẫn thí sinh (trừ các thí sinh đã và chưa tốt nghiệp các năm trước) sử dụng tài khoản đã được cấp để rà soát kết quả điểm học tập (học bạ) cấp trung học phổ thông (THPT) trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung (Hệ thống) và phải phản ánh lại với thầy, cô có trách nhiệm nơi thí sinh học cấp THPT để sửa sai (nếu có).

2.5. Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT, trung cấp (thí sinh tự do) nhưng chưa thực hiện việc đăng ký thông tin cá nhân trên Hệ thống phải thực hiện việc đăng ký để được cấp tài khoản sử dụng cho việc đăng ký nguyện vọng xét tuyển (NVXT), cụ thể từ ngày 12/7/2022 đến ngày 18/7/2022, thí sinh:

- Tải mẫu phiếu đăng ký thông tin cá nhân (Phụ lục V) và kê khai thông tin trên phiếu;

- Nộp phiếu tại điểm tiếp nhận theo quy định của Sở GDĐT Thái Nguyên (Phụ lục VIII) để nhận thông tin tài khoản phục vụ công tác tuyển sinh.

2.6. Đăng ký và xử lý nguyện vọng

a) Từ ngày 22/7/2022 đến 17 giờ 00 ngày 20/8/2022, thí sinh đăng ký, điều chỉnh, bổ sung NVXT không giới hạn số lần:

- Việc đăng ký NVXT đối với các phương thức xét tuyển phải thực hiện theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia (xem hướng dẫn tại Hệ thống hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia);

- Thí sinh sử dụng tài khoản đã được cấp để xử lý thông tin (nhập, sửa, xem) thông tin của thí sinh trên Hệ thống;

- Các nguyện vọng của thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành, các phương thức tuyển sinh ở tất cả các CSĐT được xếp thứ tự từ 1 đến hết (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất);

- Tất cả các NVXT của thí sinh theo các phương thức xét tuyển của CSĐT được xử lý nguyện vọng trên Hệ thống và mỗi thí sinh chỉ trúng tuyển 1 nguyện vọng cao nhất trong số các nguyện vọng đã đăng ký khi đảm bảo điều kiện trúng tuyển;

- Thí sinh đã hoàn thành việc dự tuyển vào CSĐT theo kế hoạch xét tuyển sớm của CSĐT, nếu đủ điều kiện trúng tuyển phải tiếp tục đăng ký NVXT trên Hệ thống để được xét tuyển theo quy định.

b) Từ ngày 21/8/2022 đến ngày 17 giờ 00 ngày 28/8/2022:

- Thí sinh phải xác nhận số lượng, thứ tự NVXT trên Hệ thống đồng thời nộp lệ phí xét tuyển theo số lượng NVXT bằng hình thức trực tuyến.

- Riêng thí sinh thuộc diện hưởng chính sách ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng phải phối hợp với các điểm tiếp nhận rà soát thông tin khu vực (Phụ lục

VI) và đối tượng ưu tiên của thí sinh (nếu có), xác nhận số lượng NVXT, đồng thời nộp lệ phí xét tuyển theo số lượng NVXT bằng hình thức trực tuyến.

- Các trường THPT mở các phòng máy tính có nối mạng internet để thí sinh sử dụng thực hiện đăng ký NVXT. Tổ chức hỗ trợ việc đăng ký nguyện vọng cho những thí sinh không có điều kiện đăng ký trực tuyến (lưu ý chỉ hướng dẫn, hỗ trợ thí sinh đăng ký xét tuyển, tuyệt đối không giữ tài khoản, mật khẩu và không làm thay thí sinh). Từ ngày 10/7/2022 đến ngày 28/9/2022 các điểm tiếp nhận hồ sơ cử cán bộ có kinh nghiệm về công tác tuyển sinh để trực, tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ thí sinh trong công tác tuyển sinh.

- Thí sinh tìm hiểu kỹ tài liệu hướng dẫn và phải thực hiện đúng, đủ, hết quy trình đăng ký xét tuyển; thí sinh chưa rõ các nội dung khai báo, nộp lệ phí xét tuyển có thể liên hệ với cán bộ tại các điểm tiếp nhận hoặc cán bộ của CSĐT trực các số điện thoại hỗ trợ công tác tuyển sinh để được hướng dẫn. Hỗ trợ thí sinh nộp lệ phí đăng ký xét tuyển trực tuyến theo quy định.

***Khi thí sinh chưa xác nhận số lượng, thứ tự nguyện vọng hoặc chưa nộp lệ phí xét tuyển thì Hệ thống chưa chấp nhận việc đăng ký NVXT của thí sinh.***

#### 2.7. Xác nhận nhập học:

- Đối với thí sinh trúng tuyển thuộc đối tượng xét tuyển thẳng, từ ngày 22/7/2022 đến 17 giờ 00 ngày 20/8/2022, thí sinh có thể xác nhận nhập học trên Hệ thống (những thí sinh đã xác nhận nhập học sẽ không được đăng ký NVXT tiếp theo, trừ các trường hợp được thủ trưởng CSĐT cho phép không nhập học). Trong trường hợp chưa xác định nhập học, thí sinh có thể tiếp tục đăng ký NVXT trên Hệ thống hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia như các thí sinh khác để các CSĐT xét tuyển, nếu trúng tuyển thí sinh sẽ xác nhận nhập học theo lịch chung.

- Trước 17 giờ 00 ngày 30/9/2022, tất cả các thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến đợt 1 trên Hệ thống.

2.8. Từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2022, thí sinh có nhu cầu xét tuyển các đợt bổ sung của CSĐT, thực hiện theo đề án tuyển sinh được đăng tải trên trang thông tin tuyển sinh của CSĐT (nếu CSĐT xét tuyển bổ sung, thí sinh đã trúng tuyển và đã xác nhận nhập học không được xét tuyển bổ sung, trừ các trường hợp được thủ trưởng CSĐT cho phép không nhập học).

2.9. Thí sinh nộp minh chứng xét tuyển tại CSĐT (theo hướng dẫn về thời gian, địa điểm của CSĐT). Thí sinh xét tuyển có môn năng khiếu, sử dụng điểm năng khiếu của CSĐT khác để xét tuyển, phải liên hệ với CSĐT để đăng ký dự thi, dự thi, hoặc nộp điểm thi năng khiếu.

### **3. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo**

Thực hiện theo Hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

### **4. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh**

Tổ chức thực hiện rà soát, xác định khu vực ưu tiên theo các quy định hiện hành; phổ biến tới học sinh thật cụ thể các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2022 trong đó cần chú ý:

#### **4.1. Chính sách ưu tiên theo khu vực**

- Mức điểm ưu tiên áp dụng cho khu vực 1 (KV1) là 0,75 điểm, khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) là 0,5 điểm, khu vực 2 (KV2) là 0,25 điểm; khu vực 3 (KV3) không được tính điểm ưu tiên;

- Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

+ Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.;

+ Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;

+ Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1);

+ Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

- Khu vực tuyển sinh của mỗi thí sinh được xác định theo địa điểm trường mà thí sinh đã học lâu nhất trong thời gian học cấp THPT (hoặc trung cấp); nếu thời gian học (dài nhất) tại các khu vực tương đương nhau thì xác định theo khu vực của trường mà thí sinh theo học sau cùng;

- Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo nơi thường trú:

+ Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú được hưởng các chế độ ưu tiên, ưu đãi của Nhà nước theo quy định;

+ Học sinh có nơi thường trú (trong thời gian học cấp THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 (theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày

31/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ); các thôn, xã đặc biệt khó khăn tại các địa bàn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học cấp THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn.

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân được cử đi dự tuyển, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo nơi thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại các khu vực có mức ưu tiên khác nhau thì hưởng ưu tiên theo khu vực có thời gian đóng quân dài hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo nơi thường trú trước khi nhập ngũ;

- Thí sinh tự xác định đối tượng ưu tiên, ghi đúng ký hiệu các đối tượng ưu tiên theo quy định tại Quy chế tuyển sinh hoặc văn bản hướng dẫn. Nếu khai thiếu trung thực sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành. Thí sinh thuộc diện ưu tiên phải nộp đủ giấy tờ minh chứng hợp pháp cho trường khi đến nhập học.

#### 4.2. Ưu tiên theo đối tượng chính sách (theo Phụ lục II của Quy chế)

- Nhóm ưu tiên 1 (UT1) Gồm 04 đối tượng.

- Nhóm ưu tiên 2 (UT2) Gồm 03 đối tượng

(Đối tượng cụ thể xem trong quy chế tuyển sinh)

a) Mức điểm ưu tiên áp dụng cho nhóm đối tượng UT1 (gồm các đối tượng 01 đến 04) là 2,0 điểm và cho nhóm đối tượng UT2 (gồm các đối tượng 05 đến 07) là 1,0 điểm;

b) Mức điểm ưu tiên cho những đối tượng chính sách khác (được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành) do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định;

c) Thí sinh thuộc nhiều diện đối tượng chính sách quy định tại các điểm a, b khoản này chỉ được tính một mức điểm ưu tiên cao nhất.

4.3. Các mức điểm ưu tiên được quy định trong Điều này tương ứng với tổng điểm 3 môn (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi (không nhân hệ số); trường hợp phương thức tuyển sinh sử dụng thang điểm khác thì mức điểm ưu tiên được quy đổi tương đương.

#### **Lưu ý:**

- Đối với các đơn vị hành chính cấp xã sau khi sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thì chế độ ưu tiên khu vực được thực hiện như hướng dẫn tại Mục 2 Công văn số 389/UBND-CSĐT ngày 30/3/2020 hướng dẫn thực hiện chính sách dân tộc, trong đó có việc quy định các xã, thôn hoàn thành mục tiêu Chương trình 135; các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp, sáp nhập, đổi tên.

- Đối các xã an toàn khu:

+ Xã an toàn khu không vào diện đầu tư của Chương trình 135 thì không được hưởng chế độ chính sách về ưu tiên khu vực;

+ Các xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 nhưng có quyết định ra khỏi diện đầu tư Chương trình 135 thì không được hưởng chính sách ưu tiên về khu vực kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt;

+ Các xã an toàn khu khi có quyết định vào diện đầu tư của Chương trình 135 thì được hưởng chính sách ưu tiên về khu vực kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt.

- Đối với các cơ sở giáo dục THPT do thay đổi địa giới hành chính, chuyển địa điểm hoặc thay đổi cấp hành chính, chính sách dẫn đến thay đổi mức ưu tiên khu vực thì mỗi giai đoạn hưởng mức ưu tiên khác nhau, cơ sở giáo dục sẽ được gán một mã cơ sở giáo dục khác nhau cùng với một mức ưu tiên khu vực phù hợp. Thí sinh căn cứ thời gian học tập tại cơ sở giáo dục THPT chọn và điền đúng mã cơ sở giáo dục theo các giai đoạn để được hưởng đúng mức ưu tiên theo khu vực.

### **5. Công tác cử tuyển học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số**

Thực hiện theo Nghị định 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ.

Trên đây là hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2022, Sở GDĐT Thái Nguyên yêu cầu các đơn vị quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, liên hệ trực tiếp với Phòng KTKĐCLGD, Sở GDĐT Thái Nguyên./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, KTKĐCLGD.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Việt Đức**